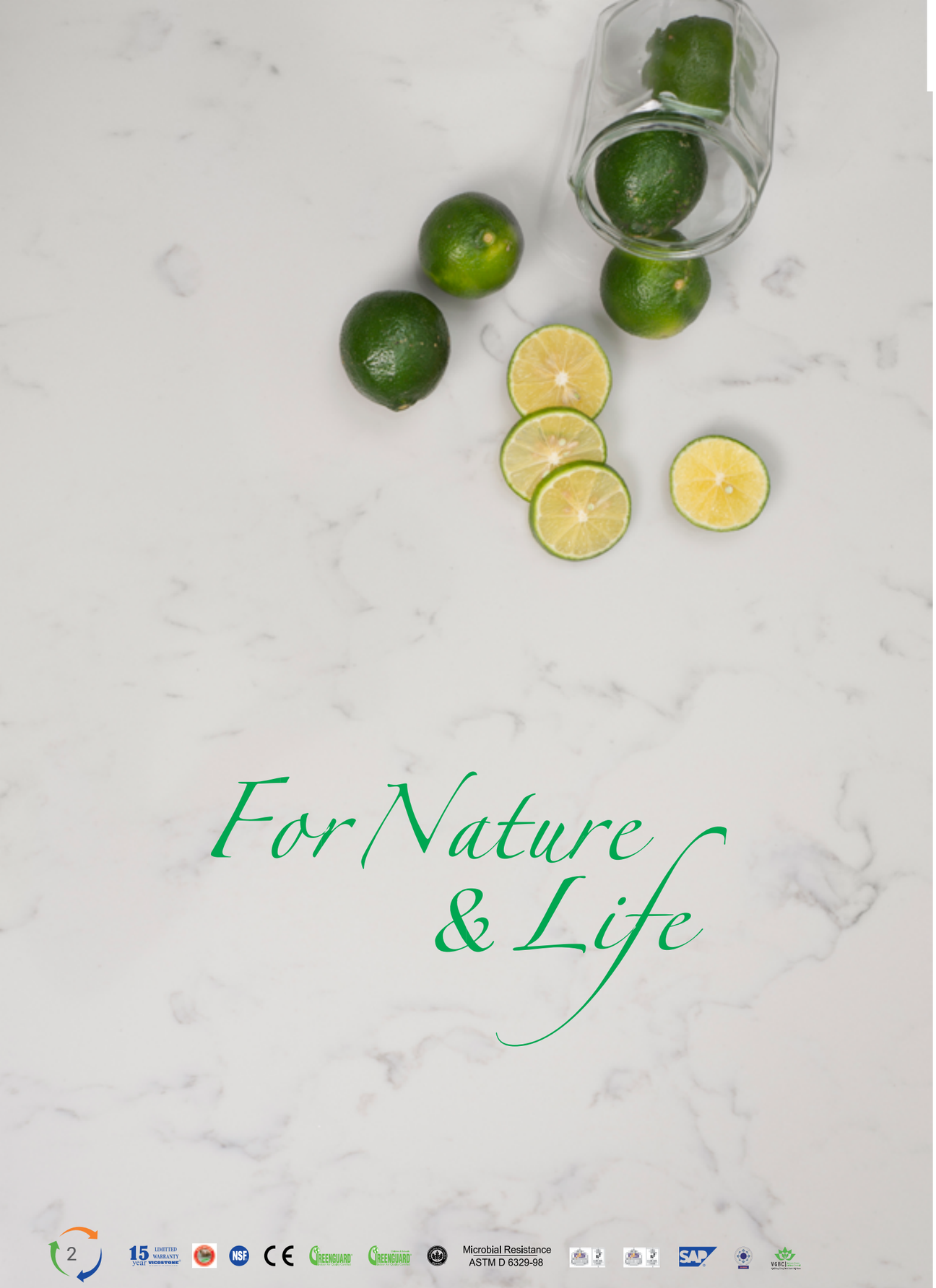
VICOSTONE®
QUARTZ SURFACES

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2014





MỤC LỤC

TỔNG QUAN VỀ VICOSTONE 5

Thông Tin Khái Quát 5
Các Mốc Phát Triển Quan Trọng 6
Tầm Nhìn, Sứ Mệnh, Định Hướng Chiến Lược 8
Lĩnh Vực Hoạt Động 10
Chỉ Số Phát Triển Qua Các Năm 11
Cơ Cấu Tổ Chức 14

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 15

Thông Tin Chung 15
Phạm Vi Báo Cáo 15
Tiêu Chuẩn Áp Dụng 15

MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI VICOSTONE 16

Hiệu Quả Kinh Doanh 16
Đảm Bảo Môi Trường Bền Vững 17
Trách Nhiệm Đối Với Cộng Đồng Và Xã Hội 17

TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM 18

Công Nghệ, Quy Trình Sản Xuất Thân Thiện, An Toàn 18
Sử Dụng Nguyên Vật Liệu An Toàn 19
Chất Lượng Sản Phẩm 20
Quy Trình Thu Hồi, Xử Lý Sản Phẩm Lỗi 22
Cung Cấp Thông Tin Về Sản Phẩm 22
Các Chỉ Số Đo Lường Về Trách Nhiệm Sản Phẩm 23

ĐẢM BẢO MÔI TRƯỜNG & SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ 24

Sử Dụng Năng Lượng Hiệu Quả 24
Quản Lý Môi Trường Và Chất Thải 28

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG 34

Môi Trường Làm Việc 34
Chính Sách Đối Với Người Lao Động 35

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC, XÃ HỘI, CỘNG ĐỒNG 38

Thực Hiện Nghĩa Vụ Thuế 38
Hoạt Động Xã Hội Và Cộng Đồng 38

TỔNG QUAN VỀ VICOSTONE



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE
Tên giao dịch: VICOSTONE JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt: VICOSTONE

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 10/05/2013.

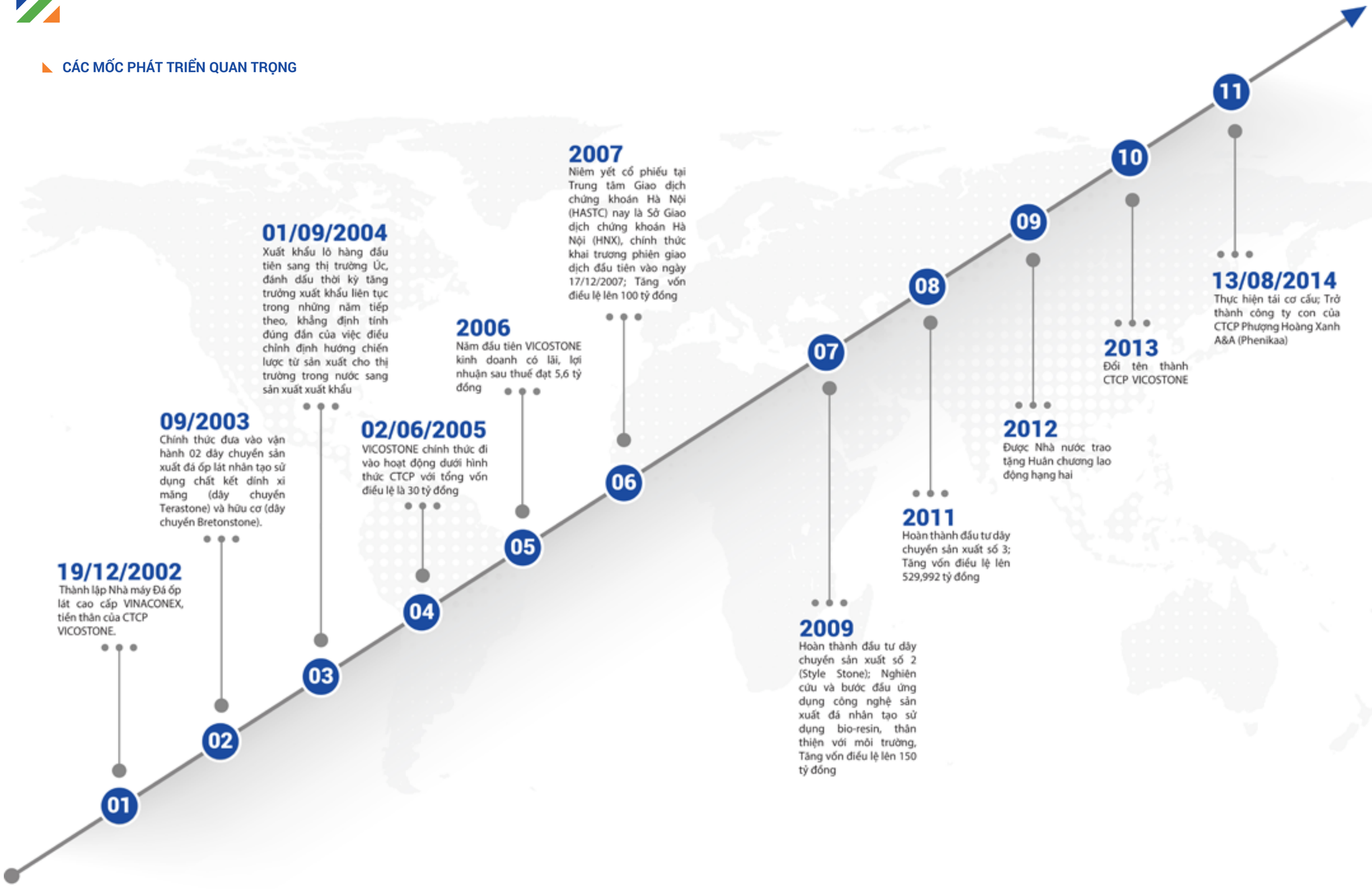
Vốn điều lệ: 529.992.510.000 đồng (Năm trăm hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, năm trăm mười nghìn đồng).

Địa chỉ: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội
Điện thoại: 04 3368 5827 Fax: 04 3368 6652
Website: http://vicostone.com Email: quanhecodong@vicostone.com

Đại diện Lãnh đạo về Trách nhiệm xã hội:
Họ và tên: Ông LƯU CÔNG AN
Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Điện thoại: 04 33 685 825 Email: anlc@vicostone.com
Mob: 0936 182 719 Fax: 04 33 686 652

CÁC MỐC PHÁT TRIỂN QUAN TRỌNG



Microbial Resistance ASTM D 6329-98

TẦM NHÌN

"Tiên phong áp dụng, phát triển công nghệ mới, vật liệu mới, thân thiện với môi trường, tiến tới sản xuất chủ yếu là vật liệu sinh thái cao cấp, đảm bảo môi trường bền vững, luôn tạo sự khác biệt, tạo lợi thế cạnh tranh dài hạn".

SỨ MỆNH

"Trở thành công ty sản xuất, kinh doanh có uy tín hàng đầu Việt Nam và thế giới trong lĩnh vực vật liệu sinh thái cao cấp, tăng trưởng nhanh, bền vững, kinh doanh hiệu quả trên cơ sở đảm bảo hài hòa lợi ích lâu dài cho khách hàng, người lao động, cổ đông, cộng đồng và xã hội"

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

"Lấy sản xuất công nghiệp, vật liệu mới cao cấp là kinh doanh cốt lõi, vật liệu sinh thái là mũi nhọn, cân bằng giữa phát triển Công ty bền vững và đóng góp ngày càng nhiều cho cộng đồng, đảm bảo môi trường lao động trong Công ty xanh - sạch - không khói bụi, không độc hại và không gây hại môi trường bên ngoài"

Ngay từ khi chuyển đổi mô hình từ đơn vị nhà nước hạch toán phụ thuộc trực thuộc Tổng công ty Vinaconex sang công ty cổ phần, VICOSTONE đã xác định cho mình một định hướng rõ ràng về sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược làm "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt trong mọi hoạt động của Công ty sau này. Định hướng trên chính thức được văn bản hóa và công bố lần đầu tiên trong Báo cáo thường niên năm 2008.

Hàng năm, Hội đồng quản trị đều thực hiện việc rà soát lại tầm nhìn, sứ mệnh, định hướng chiến lược của Công ty đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh doanh không ngừng biến động. Những giá trị cốt lõi như việc bảo vệ và đảm bảo môi trường bền vững thông qua việc tập trung phát triển vật liệu sinh thái cao cấp, sự khẳng định trách nhiệm của Công ty đối với người lao động, cổ đông, cộng đồng và xã hội luôn được khẳng định và ngày càng được thể hiện rõ nét hơn qua các năm.

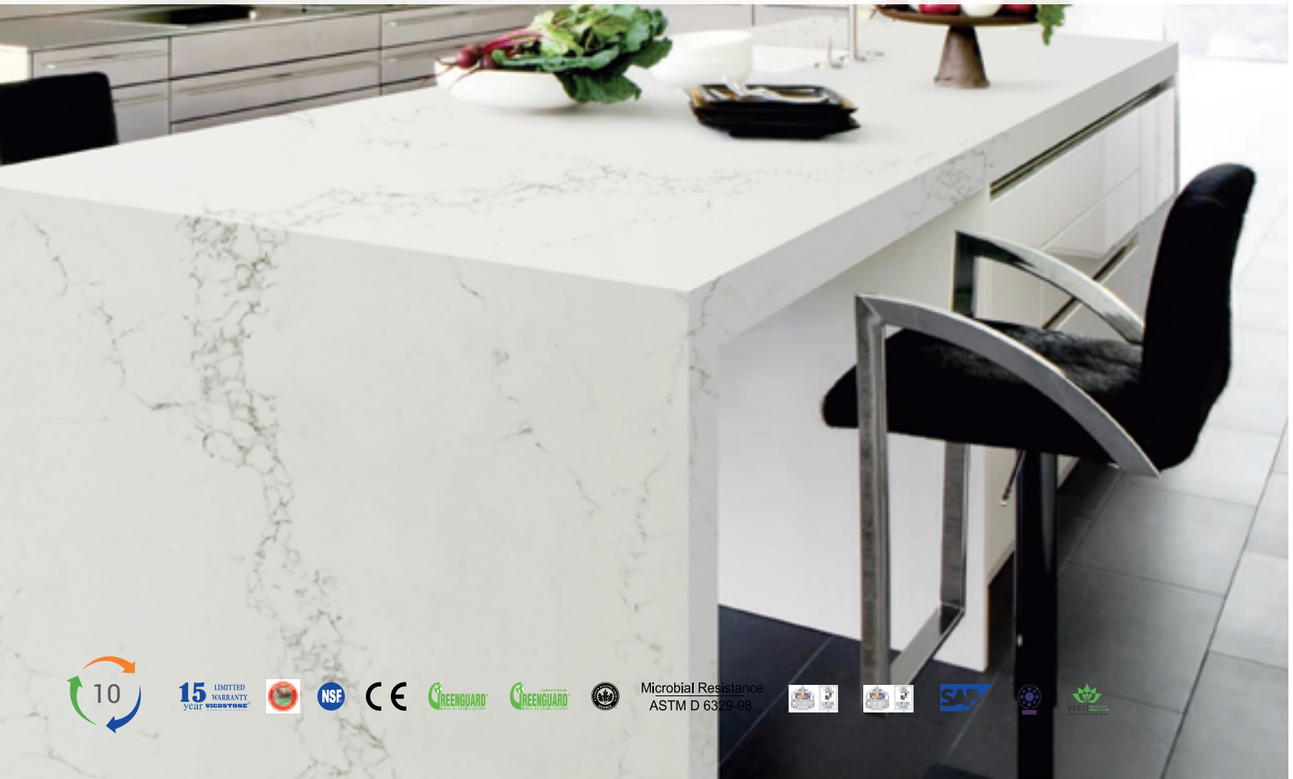
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Lĩnh vực hoạt động chính của VICOSTONE là sản xuất, kinh doanh đá ốp lát nhân tạo gốc thạch anh theo công nghệ "Compaction by Vibrocompresion Under Vaccum" (Công nghệ rung ép vật liệu trong môi trường chân không) được chuyển giao từ hãng Breton S.P.A (Ý). Công nghệ này cho phép kết dính các hạt cốt liệu khô bằng chất kết dính chuyên dụng, rung và ép trong môi trường chân không để tạo ra loại đá nhân tạo có đặc tính kỹ thuật vượt trội so với đá tự nhiên và các loại đá nhân tạo sản xuất bởi các công nghệ khác. Với bản chất là vật liệu compozit, sản phẩm VICOSTONE là loại vật liệu ốp lát không nung, do vậy:

- Tiết kiệm được năng lượng (nhiệt năng) do không phải nung ở nhiệt độ cao như các loại vật liệu ốp lát nhân tạo theo các công nghệ khác.
- Không có khí thải từ quá trình dưỡng hộ như các loại vật liệu ốp lát qua nung khác.
- Tiết kiệm tối đa điện năng do việc dưỡng hộ sử dụng dầu tải nhiệt tuần hoàn và được kiểm soát chính xác thông qua hệ thống kiểm soát hiện đại.

Với dây chuyền sản xuất đá nhân tạo sử dụng kỹ thuật tiên tiến và công nghệ mới nhất hiện nay, VICOSTONE cung cấp ra thị trường trên triệu m2 sản phẩm mỗi năm với hai nhóm sản phẩm chính là đá tấm và đá cắt thành phẩm. Sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh được sử dung trong các ứng dụng sau:

- Trong công nghiệp xây dựng: sử dụng cho lát sàn, ốp tường, thềm cửa sổ, bậc thang, hệ thống sàn chịu lực.
- Trong công nghiệp đồ dùng và nội thất: Ứng dụng làm mặt bàn văn phòng, mặt bàn quầy thu ngân, các bề mặt chống axit trong phòng thí nghiệm, bàn bếp, bàn quầy rượu, bàn trang điểm, phòng phẫu thuật của bệnh viện, trang trí phòng tắm...

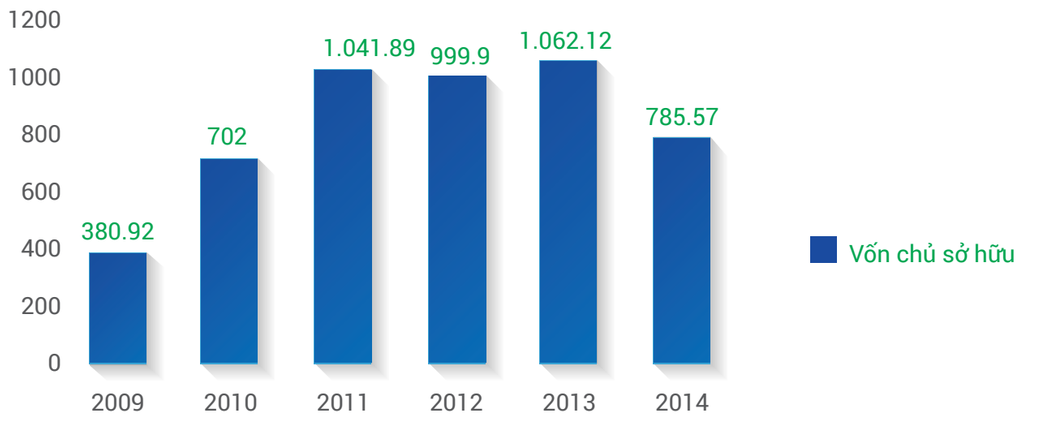


CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN QUA CÁC NĂM (2009 - 2014)

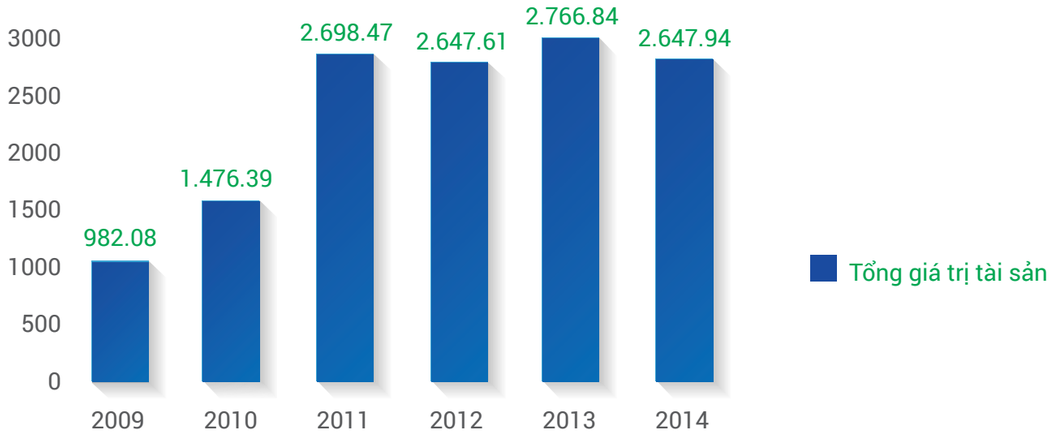
Chỉ tiêu	ĐVT	2009	2010	2011	2012	2013	2014
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150,00	210,67	529,99	529,99	529,99	529,99
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	380,92	702,00	1.041,89	999,90	1062,12	785,57
Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	982,08	1.476,39	2.698,47	2.647,61	2.766,84	2.647,94
Kím ngạch xuất khẩu	Triệu USD	24,92	31,35	40,15	42,50	60,45	83,77
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	549,12	888,34	964,23	974,86	1.324,52	2.106,81
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	93,66	114,18	122,87	56,06	68,27	212,19

(Nguồn BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

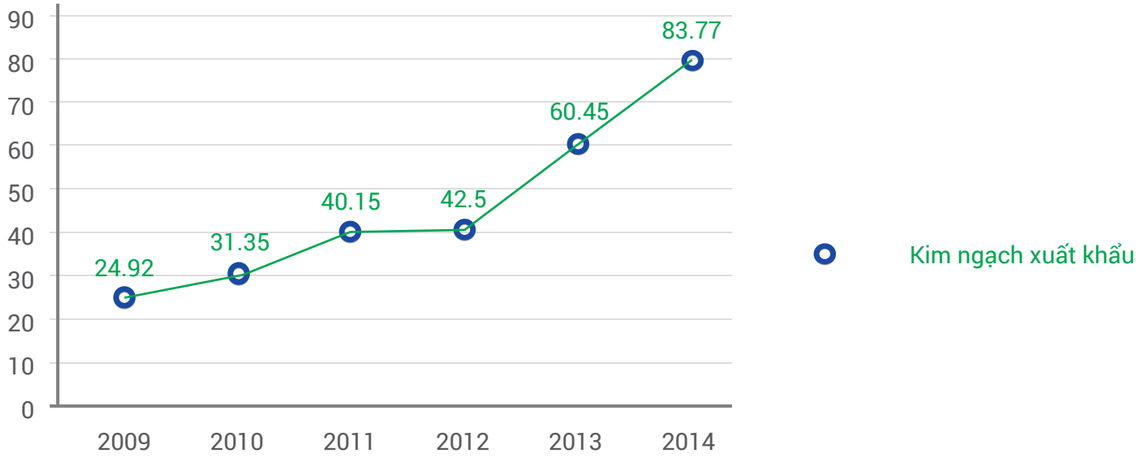
Vốn chủ sở hữu năm 2009 - 2014 (Đvt: Tỷ VNĐ)



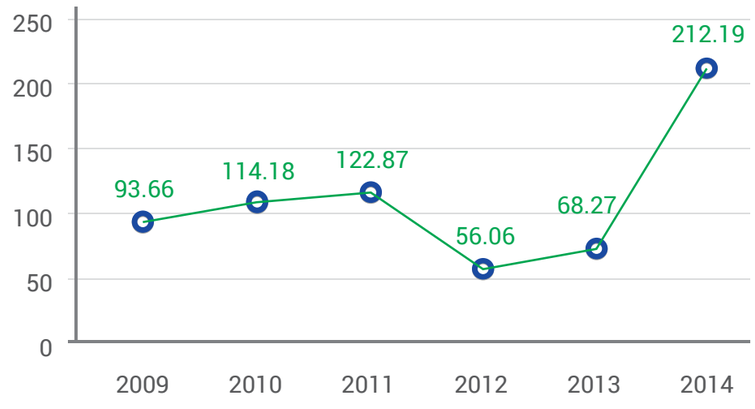
Vốn chủ sở hữu năm 2009 - 2014 (Đvt: Tỷ VNĐ)



Giá trị kim ngạch xuất khẩu năm 2009 - 2014 (ĐVT: Triệu USD)

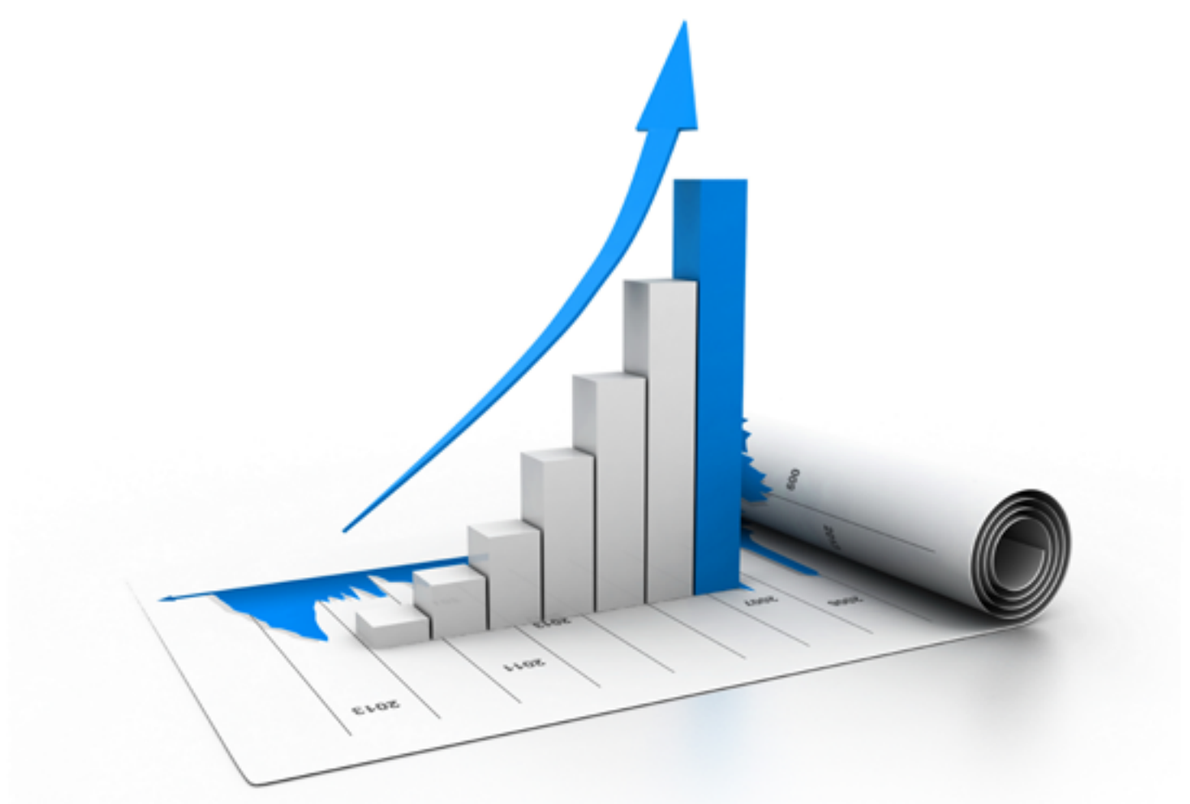


Gía trị lợi nhuận sau thuế năm 2009 - 2014 (Đvt: Tỷ VNĐ)



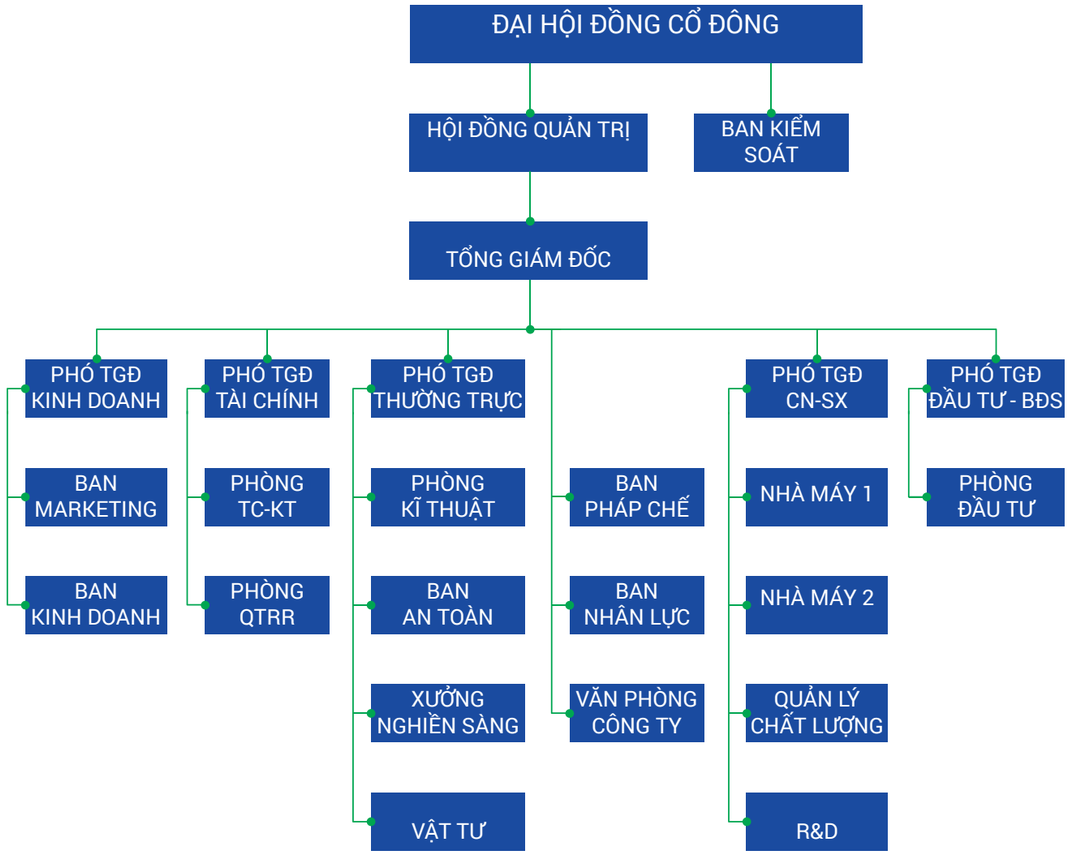
Giá trị tổng doanh thu 2009 - 2014 (ĐVT: Tỷ VNĐ)





CƠ CẤU TỔ CHỨC

Hiện nay, Công ty VICOSTONE được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần. Cơ cấu tổ chức như sau:



GIỚI THIỆU CHUNG VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đây là năm đầu tiên VICOSTONE lập Báo cáo phát triển bền vững tách biệt với Báo cáo thường niên. Mục đích của việc lập Báo cáo phát triển bền vững riêng là nhằm cung cấp những thông tin về chiến lược, định hướng phát triển của VICOSTONE, chính sách đối với môi trường, xã hội, cộng đồng, người lao động... đến các đối tác, khách hàng, cổ đông, người lao động và các bên liên quan khác một cách toàn diện hơn.
Các nội dung được Công ty đưa vào báo cáo này được xác định căn cứ vào mức độ quan tâm của cả công ty và các bên liên quan gồm: các nhà đầu tư, các cổ đông, người lao động, đối tác, khách hàng và các cơ quan quản lý nhà nước.

THÔNG TIN CHUNG

- Kỳ lập báo cáo: Báo cáo này được lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2014.
- Chu kỳ lập báo cáo: Báo cáo phát triển bền vững sẽ được lập định kỳ hàng năm
- Thông tin liên hệ về báo cáo, mọi ý kiến đóng góp hoặc những câu hỏi liên quan đến nội dung Báo cáo phát triển bền vững của VICOSTONE, xin gửi về:

Ban Quan hệ cổ đông – Công ty cổ phần VICOSTONE
Địa chỉ: Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.
Điện thoại: 0433 685 827 Fax: 0433 686 652 Email: quanhecodong@vicostone.com
Người liên hệ: 1- Ông Đỗ Quang Bình Mobile: 0983.213.968
2- Bà Phan Thị Quỳnh Mobile: 0936.199.112

PHẠM VI BÁO CÁO

Báo cáo phát triển bền vững của VICOSTONE được lập cho phạm vi hoạt động của CTCP VICOSTONE. Các số liệu tài chính được trích từ Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc tại ngày 31/12/2014 của Công ty cổ phần VICOSTONE. Các thông tin về sản phẩm, sử dụng năng lượng, môi trường, xã hội, người lao động...được tổng hợp từ các đơn vị chức năng trong Công ty và được Ban biên tập báo cáo tiến hành kiểm chứng, hiệu đính lại.

Báo cáo phát triển bền vững của VICOSTONE tập trung vào các lĩnh vực: Trách nhiệm sản phẩm - Môi trường & Năng lượng - Trách nhiệm đối với người lao động - Trách nhiệm đối với nhà nước, xã hội và cộng đồng.

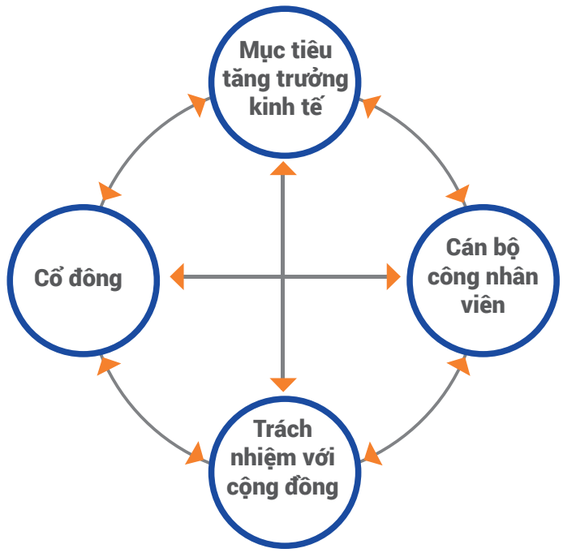
TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

Báo cáo này được lập trên cơ sở tài liệu Hướng dẫn lập Báo cáo phát triển bền vững do UBCK Nhà nước kết hợp với Tổ chức tài chính Quốc tế (IFC – International Finance Corporation) phát hành.

MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI VICOSTONE

Chiến lược phát triển bền vững của VICOSTONE tập trung vào việc thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng kinh tế doanh nghiệp trong dài hạn gắn kết với thực hiện các mục tiêu, trách nhiệm đối với xã hội và môi trường, đảm bảo cân đối hài hòa giữa lợi ích doanh nghiệp và trách nhiệm đối với cổ đông, người lao động, môi trường, cộng đồng và xã hội. Trong đó, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường là vấn đề được chú trọng và đẩy mạnh triển khai trong những năm qua.

Tại VICOSTONE, phát triển bền vững được định nghĩa là "chiến lược phát triển phù hợp với môi trường kinh doanh bên ngoài và năng lực nội tại của doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động kinh doanh gặp ít rủi ro nhất và đạt hiệu quả cao nhất trên cơ sở đảm bảo môi trường lao động bên trong Công ty đáp ứng yêu cầu theo đúng nghĩa xanh - sạch - không độc hại và không gây tác hại cho môi trường tự nhiên và xã hội nói chung, thu nhập của người lao động cao so với mặt bằng chung của xã hội, cuộc sống của người lao động ngày càng được cải thiện, tham gia tích cực cùng cộng đồng bảo vệ môi trường thiên nhiên, đóng góp nhiều hơn cho xã hội và cộng đồng."
Với ý nghĩa trên, phát triển bền vững chính là sự kết hợp hài hòa của ba yếu tố: Hiệu quả kinh doanh - Môi trường bền vững - Trách nhiệm đối với Cộng đồng & Xã hội.



HIỆU QUẢ KINH DOANH

Lợi nhuận là một trong sáu giá trị cốt lõi tại VICOSTONE, là thước đo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, là điều kiện sống còn đảm bảo cho Công ty tồn tại và phát triển. Chỉ khi doanh nghiệp hoạt động hiệu quả mới có thể đảm bảo được quyền lợi của cổ đông, quyền và lợi ích cho người lao động cũng như có đủ nguồn lực để thực hiện được trách nhiệm đối với môi trường, cộng đồng và xã hội.

Sau 12 năm, từ một doanh nghiệp sắp phá sản VICOSTONE đã trở thành một trong những công ty hàng đầu trên thế giới trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh đá ốp lát nhân tạo với doanh thu xuất khẩu năm 2014 đạt 83,77 triệu USD; tổng doanh thu đạt 2.106,81 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế 212,19 tỷ đồng. Trong suốt chặng đường xây dựng và phát triển, Công ty luôn xác định cho mình một tầm nhìn, định hướng chiến lược rõ ràng, được điều chỉnh theo từng thời điểm đảm bảo phù hợp với điều kiện, môi trường kinh doanh quốc tế không ngừng biến động. Đây chính là một trong những yếu tố đã góp phần làm nên thành công ngày hôm nay.

ĐẢM BẢO MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

Trở thành "Doanh nghiệp xanh" là một trong những triết lý kinh doanh của VICOSTONE. Với sự tìm tòi, sáng tạo không ngừng VICOSTONE luôn nỗ lực đưa ra các giải pháp nhằm giảm thiểu tối đa các tác hại đến môi trường thông qua việc phát triển dòng sản phẩm sinh thái, nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới, áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng. Các giải pháp đưa ra nhằm đạt được các mục tiêu chính là:

- Sử dụng hiệu quả các yếu tố đầu vào: Nguyên nhiên vật liệu, năng lượng, nguồn nước;
- Kiểm soát tốt đầu ra để giảm thiểu các tác động đến môi trường;
- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho người lao động.

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI

Bên cạnh việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh, VICOSTONE luôn coi hoạt động từ thiện, giúp đỡ cộng đồng là một nét văn hóa đặc trưng, mang đậm tính nhân văn sâu sắc, là trách nhiệm của Công ty đối với xã hội. Tại VICOSTONE, các hoạt động vì cộng đồng - xã hội trước tiên phải là sự chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động và gia đình họ, thăm hỏi, động viên kịp thời người lao động khi có việc hiếu, hỷ, ốm đau. Bên cạnh đó, Công ty cũng không ngừng tạo điều kiện để người lao động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, công bằng qua đó từng bước cải thiện chất lượng nguồn nhân lực.



TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

CÔNG NGHỆ, QUY TRÌNH SẢN XUẤT THÂN THIỆN, AN TOÀN

Sản phẩm đá nhân tạo VICOSTONE được sản xuất theo công nghệ "Compaction by Vibrocompresion Under Vaccum" (Công nghệ rung ép vật liệu trong môi trường chân không) được chuyển giao độc quyền từ hãng Breton. Đây là công nghệ hiện đại, tiên tiến nhất trên thế giới hiện nay trong lĩnh vực đá nhân tạo, có mức độ tự động hóa cao, hạn chế tối đa sự can thiệp từ nhân công, đảm bảo an toàn cho người lao động trong quá trình vận hành.

Với bản chất là vật liệu compozit, sản phẩm VICOSTONE là loại vật liệu ốp lát không nung, do vậy:

- Tiết kiệm được năng lượng (nhiệt năng) do không phải nung ở nhiệt độ cao như các loại vật liệu ốp lát nhân tạo theo các công nghệ khác;
- Không có khí thải từ quá trình dưỡng hộ như các loại vật liệu ốp lát qua nung khác;
- Tiết kiệm tối đa điện năng do việc dưỡng hộ sử dụng dầu tải nhiệt tuần hoàn và được kiểm soát chính xác thông qua hệ thống kiểm soát hiện đại.

Quy trình sản xuất của Vicostone

CÔNG ĐOẠN	GIẢI THÍCH	CHẤT THẢI PHÁT SINH
Chuẩn bị NVL	Nguyên vật liệu được kiểm tra, định lượng hoàn toàn tự động theo công thức phối liệu đã tính toán từ trước và được nạp vào hệt hống trộ	Bụi (Xem phần Hệ thống hút-lọc bụi)
Trộn NVL	Hệ thống trộn nguyên vật liệu sẽ tự đồng nhà toàn bộ nguyên vật liệu thô ban đầu trước khi được chuyển đến khuôn tạo hình	Khí thải (Xem phần Hệ thống xử lý khí thải)
Rải vào khuôn	Sau khi trộn, nguyên liệu dược rải vào khuôn với kích thước khác nhau theo yêu cầu. Kích thước tối đa là 3.340 / 1.560mm	Khí thải (Xem phần Hệ thống xử lý khí thải)
Rung ép, Hút chân không	Sau khi tự động định lượng khối lượng của tấm đá,khuôn sẽ đượcđưa vào máy rung ép, tại đây, quá trình rung ép vật liệu trongmôi trường chân không được thực hiện cho ra tấm đá với độ đặcchắc tuệt đối	
Dưỡng hộ và làm mát	Đá tấm hình thành sau quá trình rung ép được chuyển vào lò dưỡng hộ để hóa cứng hoàn toàn tấm đá, sau đó được làm nguội trước khi chuyển sang công đoạn hoàn thiện	Khí thải (Xem phần Hệ thống xử lý khí thải)
Mài hoàn thiện	Sau khi dưỡng hộ và ổn định 24 giờ, tấm đá sẽ được đưa qua dây chuyền mài để tạo ra sản phẩm hoàn hảo như mong đợi.	Nước thải, bùn thải (Xem phần Hệ thống xử lý nước tuần hoàn)
Kiểm tra chất lượng	Trước khi kết thúc quá trình sản xuất, sản phẩm được kiểm tra, phân loại, dán tem nhãn để đảm bảo khách hàng luôn nhận được sản phẩm có chất lượng tốt nhất.	Sản phẩm bị lỗi (Xem phần Hệ thống xử lý chất thải rắn)
SẢN PHẨM HOÀN THIỆN		

biểu đồ Quy trình sản xuất của VICOSTONE

SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU AN TOÀN

Quy trình lựa chọn, kiểm soát nguyên vật liệu

Sản phẩm VICOSTONE chứa 93% cốt liệu thạch anh (một trong những khoáng chất tự nhiên có độ cứng cao nhất). Đây là loại vật liệu hoàn toàn thân thiện với môi trường và an toàn tuyệt đối với sức khỏe con người. Nguồn nguyên liệu đá thạch anh được cung cấp bởi các nhà cung cấp lớn từ Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ với hệ thống thiết bị hiện đại, đảm bảo loại bỏ tuyệt đối các tạp chất trước khi xuất bán cho VICOSTONE.

Các nhà máy sản xuất là đơn vị chịu trách nhiệm trong việc tính toán nhu cầu nguyên vật liệu đầu vào dựa vào kế hoạch sản xuất kinh doanh được lập định kỳ hàng năm. Bộ phận mua hàng thuộc Ban kinh doanh chịu trách nhiệm tìm kiếm các nhà cung cấp có khả năng đáp ứng yêu cầu về cả số lượng và chất lượng nguyên vật liệu; sau đó tiến hành đàm phán với các nhà cung cấp để có phương án mua hàng tối ưu về cả chất lượng, dịch vụ và giá cả.

Nguyên vật liệu đầu vào trước khi nhập kho phải được kiểm soát, kiểm tra trực tiếp bởi nhân viên KCS thuộc Phòng Quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn nghiêm ngặt (kiểm tra lần 1), đảm bảo nguyên vật liệu đầu vào phù hợp với công nghệ sản xuất của VICOSTONE. Sau khi nhập kho, nguyên vật liệu được bảo quản theo tiêu chuẩn, đảm bảo không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng nguyên vật liệu trong quá trình lưu kho chờ sản xuất.

Thông tin nguồn gốc, xuất xứ của nguyên vật liệu đầu vào

- Tất cả nguồn nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho quá trình sản xuất đều được nhập khẩu trực tiếp từ các nhà cung cấp lớn trên thế giới:
- Đá thạch anh: Hiện nay, VICOSTONE đang nhập khẩu trực tiếp đá thạch anh từ 2 quốc gia là Thổ Nhĩ Kỳ và Ấn Độ với tổng khối lượng khoảng 5000 tấn/tháng.
- Polyester Resin (Nhựa nguyên sinh dạng lỏng) được nhập khẩu trực tiếp từ Singapore và Đài Loan với tổng khối lượng khoảng 1000 tấn/tháng.

Hoá chất, bột màu được nhập khẩu trực tiếp từ các nước thuộc Liên minh châu Âu, đảm bảo hàng hoá có xuất xứ rõ ràng, chứng nhận chất lượng của các nước châu Âu.

Hoạt động đánh giá nhà cung cấp

VICOSTONE luôn đưa ra những yêu cầu nghiêm ngặt đối với các Nhà cung cấp nguyên vật liệu liên quan đến vấn đề bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho người lao động. Các nhà cung cấp chính được đánh giá định kỳ trong việc tuân thủ các tiêu chuẩn của hệ thống trách nhiệm xã hội SA 8000 bằng hai hình thức: tự đánh giá qua phiếu khảo sát được Công ty gửi, cán bộ quản lý VICOSTONE trực tiếp đánh giá tại khu vực sản xuất của nhà cung cấp kết hợp trong các chuyến công tác.

Ngoài các yếu tố về kỹ thuật, giá cả, dịch vụ, VICOSTONE đánh giá nhà cung cấp cả ở phương diện trách nhiệm của nhà cung cấp đối với môi trường bằng các biện pháp tốt nhất có thể (kể cả thuê tư vấn)

SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU AN TOÀN

Quy trình đánh giá & phê duyệt nhà cung cấp



CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Công ty đã xây dựng và công bố bản tiêu chuẩn áp dụng cho sản phẩm của Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn của Mỹ (ASTM), châu Âu (EN 15285 : 2008) và đã được cấp Giấy chứng nhận hợp quy phù hợp với QCVN 16:2014/BXD cho nhóm sản phẩm gạch, đá ốp lát

Các tiêu chuẩn chất lượng hiện đang áp dụng tại VICOSTONE

Stt	Tiêu chuẩn áp dụng	Ngày ban hành chứng nhận lần đầu	Ngày ban hànhchứng nhận lần 2	Ngày ban hành chứng nhận tiếp theo	Số chứng nhận	Tổ chức chứng nhận
1	ISO 9001:2008	05/11/2012		04/11/2015	63315/VN/Q	DAS
2	ISO 14001:2004	25/10/2006	05/11/2012	04/11/2015	63315/VN/E	DAS
3	SA 8000:2008	21/12/2010	20/12/2013	20/12/2016	SA 569249	BSI

SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU AN TOÀN

Bên cạnh việc áp dụng hiệu quả các hệ thống tiêu chuẩn ISO trong công tác quản lý, nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm phù hợp với các quy định, quy chuẩn và quốc tế, VICOSTONE luôn đảm bảo duy trì hệ thống sản xuất và sản phẩm đáp ứng các yêu cầu của các hệ thống tiêu chuẩn quốc tế như:

Stt	Nội dung	Thời gian bắt đầu chứng nhận	Tổ chức chứng nhận
1	Tiêu chuẩn chứng nhận an toàn thực phẩm – NSF, công nhận sản phẩm của Công ty an toàn khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm	Năm 2008	NSF International (Tổ chức an toàn thực phẩm Hoa Kỳ)
2	Tiêu chuẩn Greenguard, công nhận chứng nhận sản phẩm của Công ty an toàn cho môi trường không khí trong nhà, an toàn đối với trẻ em và trường học	Năm 2009	Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh quốc tế)
3	Tiêu chuẩn CE (Tiêu chuẩn EN 15285:2008) chứng nhận sản phẩm của Công ty đạt tiêu chuẩn châu Âu về kích thước và có khả năng chịu nhiệt, chống thấm nước, chống mài mòn, và độ bền uốn đạt tiêu chuẩn.	Năm 2009	SGS United Kingdom Ltd (Tổ chức SGS – Vương Quốc Anh)
4	Chứng chỉ Microbial Resistance chứng nhận sản phẩm của Công ty là loại vật liệu không bị nhiễm khuẩn, chống vi khuẩn sinh sống trên bề mặt, đảm bảo an toàn cho người sử dụng và môi trường	Năm 2009	Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh quốc tế)

Ngoài ra, sản phẩm của VICOSTONE còn được Hội đồng công trình xanh Việt Nam (VGBC) công nhận là “sản phẩm xanh” trên website của Hội.
Các chứng chỉ nêu trên đã khẳng định sản phẩm của VICOSTONE là sản phẩm xanh và thân thiện với môi trường.

QUY TRÌNH THU HỒI, XỬ LÝ SẢN PHẨM LỖI

VICOSTONE nhấn mạnh sự ưu tiên đối với việc đảm bảo chất lượng sản phẩm; định hướng chất lượng, dịch vụ sản phẩm theo nhu cầu của khách hàng và đồng hành cùng khách hàng hướng tới những cái mới về thẩm mỹ. Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của VICOSTONE đều được tuân thủ theo đúng các quy trình của Hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 : 2008, trong đó quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm luôn được tuân thủ nghiêm ngặt để hạn chế tối đa các sản phẩm bị lỗi tới tay người tiêu dùng.

Là công ty sản xuất với quy mô lớn, có hệ thống phân phối toàn cầu để đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng, Công ty đã xây dựng quy trình xử lý khiếu nại khách hàng về chất lượng sản phẩm theo Hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008, cụ thể gồm các bước như sau:

- Tiếp nhận khiếu nại khách hàng
- Xác minh khiếu nại khách hàng
- Xác định phương án xử lý khiếu nại khách hàng
- Xử lý, trả lời khách hàng

Công ty xây dựng chính sách bảo hành cho mọi đối tượng khách hàng, cụ thể: 15 năm cho các hộ gia đình và 10 năm với các công trình công cộng nhằm đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng. 100% các khiếu nại được xử lý triệt để, khách hàng hài lòng.

CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

Sản phẩm của VICOSTONE là sản phẩm đá tấm có kích thước lớn (3.000 x 1.400mm và 3.340 x 1.650mm) và phải qua một quá trình chế tác, lắp đặt mới có thể đưa vào sử dụng. Do vậy, rất khó để có thể cung cấp các thông tin liên quan trên sản phẩm hay bao bì sản phẩm giống như các mặt hàng tiêu dùng khác.

Một sản phẩm đá tấm sẽ được dán tem nhãn với các thông tin chính gồm tên sản phẩm, ngày sản xuất, lô sản xuất. Tuy nhiên, các thông tin này chỉ hỗ trợ cho Công ty trong việc kiểm soát sản phẩm xuất khẩu và phục vụ chủ yếu cho các nhà chế tác trong việc chế tác và lắp đặt sản phẩm, mà chưa thực sự hữu ích với người tiêu dùng cuối cùng. Do vậy, Công ty luôn công bố các thông tin về sản phẩm, thông số kỹ thuật, SMDS, hướng dẫn sử dụng hay chính sách bảo hành trên catalogue, brochue phát miễn phí cho các nhà phân phối... đảm bảo các đại lý, nhà chế tác và người tiêu dùng cuối cùng có thể dễ dàng tiếp cận mọi lúc, mọi nơi.



CÁC CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG VỀ TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

TIÊU CHÍ	NỘI DUNG	GHI CHÚ
Kiểm tra NVL đầu vào	100% các NVL đầu vào được kiểm tra theo các tiêu chuẩn do Công ty quy định, thỏa mãn các yêu cầu công nghệ.	Chỉ các NVL đạt yêu cầu chất lượng mới đưa vào sản xuất. Các NVL không đạt chất lượng đều được xử lý hoặc trả lại nhà cung cấp.
Kiểm soát trong quá trình sản xuất	Tất cả các công đoạn sản xuất đều được kiểm soát chặt chẽ theo các quy trình của Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008	
Thông tin về sản phẩm	Tất cả các thông tin về sản phẩm (kích thước, ngày sản xuất, mức chất lượng, các thông tin phụ ...) đều được thể hiện trên hệ thống tem mác và mã vạch của sản phẩm nhằm giúp công tác truy gốc sản phẩm được thuận lợi hơn.	100% sản phẩm đều được in tem, mã vạch, in mặt sau.
Kiểm soát chất lượng sản phẩm	100% sản phẩm đều được kiểm tra chất lượng bề mặt và được phân loại chất lượng	
Kiểm tra tính chất cơ lý	100% các Lô sản xuất đều được kiểm tra các tính chất Cơ – Lý – Hóa đảm bảo sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng trước khi tới tay người tiêu dùng	100% mẫu đạt yêu cầu
Kiểm tra các tính chất an toàn sử dụng	Các tính chất an toàn cho người sử dụng như tính chống trơn trượt, tính chống cháy, ... đều được kiểm tra định kỳ khi có sản phẩm mới	100% mẫu đạt yêu cầu
Kiểm tra các tính chất an toàn môi trường	Hàng năm Vicostone đều gửi mẫu cho tổ chức GreenGuard để kiểm tra các tiêu chí về phát thải của sản phẩm ra môi trường tại phòng thí nghiệm UL Environment, USA	100% mẫu đạt yêu cầu
Kiểm tra tính chất an toàn thực phẩm	Các tính về an toàn thực phẩm như tính phôi nhiễm, hàm lượng kim loại nặng trong NVL, khả năng phát triển nấm mốc, vi sinh vật đều được tổ chức NSF, USA kiểm định và đánh giá lại hàng năm	100% các yêu cầu được thỏa mãn

ĐẢM BẢO MÔI TRƯỜNG & SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ

SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ

Kiểm toán năng lượng là một trong những biện pháp giúp doanh nghiệp bắt buộc phải tìm cách tiết kiệm nhất năng lượng sử dụng. Công ty đã thực hiện kiểm toán độc lập năng lượng lần 1 vào năm 2012, lần 2 sẽ được thực hiện trong năm 2015 (3 năm/lần).

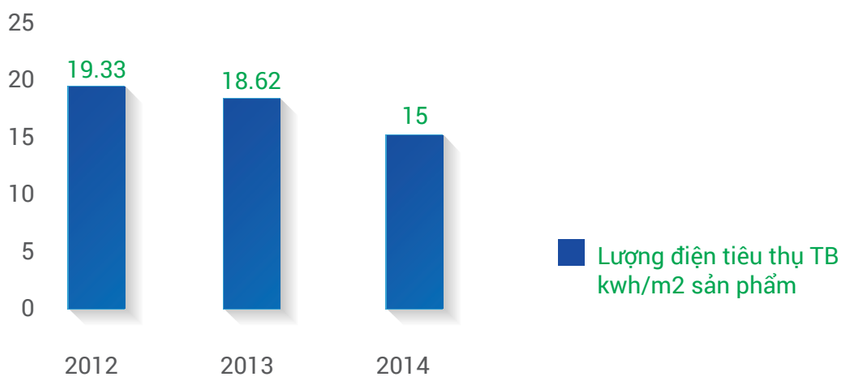
Trong những năm qua, nhờ việc tăng cường công tác kiểm soát trong quá trình sử dụng năng lượng, lượng tiêu thụ điện, gas và dầu diezen đã giảm một cách đáng kể góp phần quan trọng trong việc giảm chi phí, giá thành sản phẩm và bảo vệ môi trường. Công ty đã ban hành quy định sử dụng năng lượng tiết kiệm, có chế tài cụ thể đối với các trường hợp vi phạm, định kỳ tổ chức đào tạo, nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty.

Sử dụng năng lượng điện

Tình hình sử dụng năng lượng điện (kwh) và hiệu quả sử dụng năng lượng điện (kwh/1m2 sản phẩm) từ năm 2012 - 2014 như sau:

Năm	Lượng điện tiêu thụ (kwh)	Lượng điện tiêu thụ TB (kw/ 1m2 sản phẩm)
Năm 2012	8.856.890	19,33
Năm 2013	10.562.667	18,62
Năm 2014	12.963.852	15

Hiệu quả sử dụng điện



Từ các số liệu trên cho thấy: cùng với quy mô sản xuất được mở rộng thì nhu cầu sử dụng năng lượng điện cũng tăng qua các năm, trong đó lượng điện tiêu thụ năm 2014 đã tăng 22,7 % so với năm 2013 và tăng 46,37% so với năm 2012. Tuy nhiên, nhờ các giải pháp tiết kiệm điện năng, hiệu quả sử dụng năng lượng điện đã có sự cải thiện lớn: năm 2014 tăng 19,44 % so với năm 2013 và tăng 22,4% so với năm 2012.

SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ

Các giải pháp được thực hiện gồm:

- Nâng cấp, cải tiến thiết bị cũ, công nghệ lạc hậu, điều khiển bằng điện từ thành điều khiển bằng biến tần, lắp đặt các thiết bị tiết kiệm năng lượng cho động cơ điện.
- Sử dụng các thiết bị thay thế hiện đại, ít tiêu hao năng lượng và không ảnh hưởng đến môi trường;
- Xây dựng ý thức tiết kiệm điện đến từng người lao động.

Hàng năm, các đơn vị phòng ban đều phải có bảng đăng ký tiết kiệm điện với phương châm:

- Tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên, tắt các thiết bị sử dụng điện khi không sử dụng quá 30 phút.
- Chỉ sử dụng điều hòa khi nhiệt độ môi trường lớn hơn 30oc, để nhiệt độ điều hòa ở nhiệt độ không thấp hơn 27oc, tắt điều hòa 30 phút trước khi về.

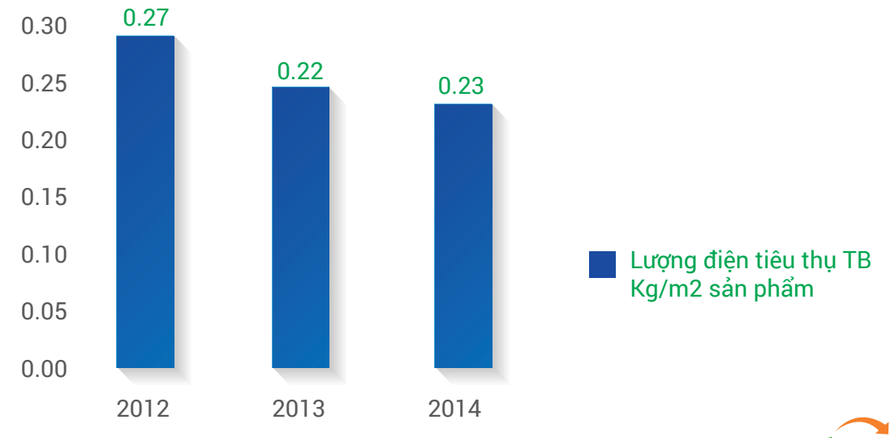
Trong năm 2014, Công ty bắt đầu triển khai nghiên cứu để thực hiện thí điểm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong lĩnh vực chiếu sáng tại khu vực cuối dây chuyền mài Nhà máy 2 và Nhà máy 1 bằng đèn LED thay cho đèn cao áp. Ngoài các ưu điểm về kinh tế (tuổi thọ bóng đèn, chi phí điện năng, chi phí nhân công bảo dưỡng, thay thế,...) hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED còn có các ưu điểm là thân thiện với môi trường (không sinh nhiệt cao, không thải ra môi trường các chất độc hại khi trở thành rác thải,...) có thể sử dụng liên tục trong nhiều giờ, có khả năng chịu được tần số đóng ngắt cao. Khi thực hiện dự án là Công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc sử dụng năng lượng hiệu quả theo yêu cầu của kiểm toán năng lượng.

Sử dụng gas

Tình hình sử dụng năng lượng từ gas (kg) và hiệu quả sử dụng năng lượng gas (kg/1m2 sản phẩm) từ năm 2012 - 2014 như sau:

Năm	Lượng gas tiêu thụ (kg)	Lượng gas tiêu thụ TB (kg/1m2 sản phẩm)
Năm 2012	111.827	0,27
Năm 2013	135.371	0,22
Năm 2014	193.920	0,23

Hiệu quả sử dụng gas



SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ

Sử dụng gas

Từ các số liệu trên cho thấy tương tự như việc sử dụng điện năng, nhu cầu sử dụng năng lượng gas tăng qua các năm, trong đó lượng gas tiêu thụ năm 2014 đã tăng 43,26 % so với năm 2013 và tăng 73,42% so với năm 2012. Hiệu quả sử dụng năng lượng gas năm 2013 đã được cải thiện so với năm 2012 và tiếp tục giữ mức ổn định trong năm 2014.

Các giải pháp đã được thực hiện nhằm tiết kiệm việc sử dụng năng lượng gas gồm:

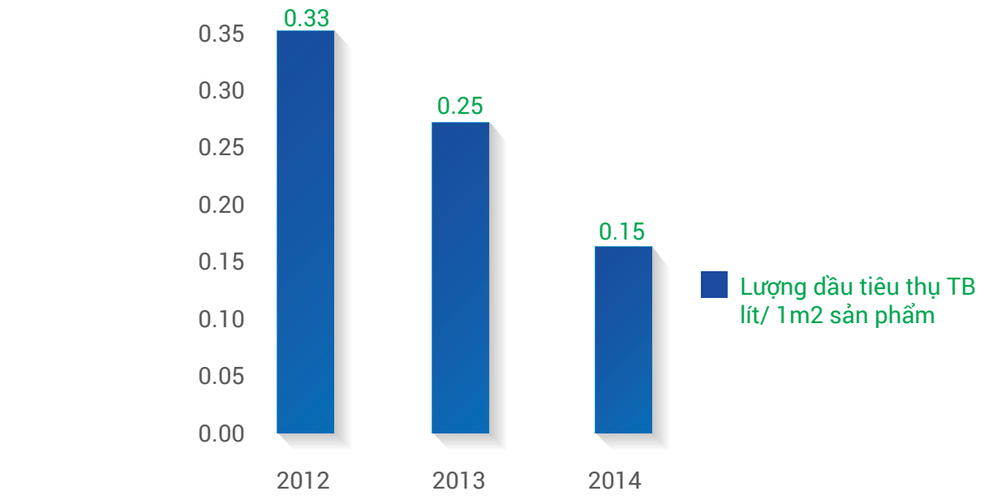
- Tăng cường bảo ôn hệ thống cung cấp nhiệt, giữ nhiệt của lò dưỡng hộ đảm bảo nhiệt tổn hao là nhỏ nhất.
- Cung cấp nhiệt vừa đủ cho lò dưỡng hộ theo yêu cầu và dừng đốt trước khi dừng lò để tận dụng nhiệt.

Sử dụng dầu diezen

Tình hình sử dụng năng lượng dầu diezen (sử dụng chủ yếu cho việc vận chuyển nguyên vật liệu, sản phẩm....) và hiệu quả sử dụng năng lượng từ dầu diezen (Lít/1m2 sản phẩm) từ năm 2012 - 2014 như sau.

Năm	Lượng dầu diezen tiêu thụ (Lít)	Lượng dầu diezen tiêu thụ TB (Lít/1m2 sản phẩm)
Năm 2012	134.922	0,33
Năm 2013	151.305	0,25
Năm 2014	130.933	0,15

Hiệu quả sử dụng dầu DIEZEN



Từ các số liệu trên cho thấy xét về tổng thể lượng dầu diezen tiêu thụ qua các năm đã giảm: cụ thể năm 2014 đã giảm 13,46% so với năm 2013 và 2,96% so với năm 2012. Tương ứng với mức giảm về giá trị tuyệt đối, trong khi công suất sản xuất liên tục tăng trong những năm qua, hiệu quả sử dụng dầu diezen trong năm 2014 đã tăng 40% so với năm 2013 và tăng 54,55% so với năm 2012.

SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ

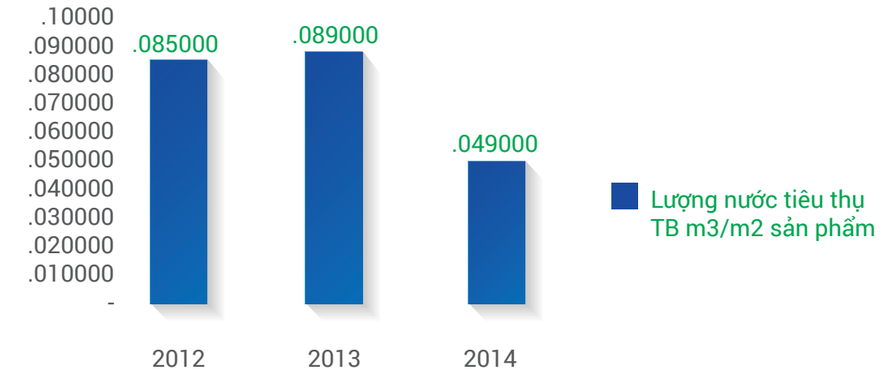
Sử dụng nguồn nước hiệu quả

Nguồn nước tại Công ty đang sử dụng là nguồn nước sạch do Công ty cổ phần nước sạch Vinaconex cấp từ nhà máy nước Sông Đà, sử dụng nguồn nước mặt, dùng cho các mục đích sản xuất và sinh hoạt.

Tình hình sử dụng nguồn nước (m3) và hiệu quả sử dụng nguồn nước (m3/1m2 sản phẩm) từ năm 2012 - 2014 như sau.

Năm	Lượng nước tiêu thụ (m3)	Lượng nước tiêu thụ TB (m3/1m2 sản phẩm)
Năm 2012	48.634	0,085
Năm 2013	61.055	0,088
Năm 2014	48.759	0,049

Hiệu quả sử dụng nước



Từ các số liệu trên cho thấy hiệu quả sử dụng nguồn nước năm 2014 tăng 44,94% so với năm 2013.

Để kiểm soát việc sử dụng nguồn nước, đảm bảo không để xảy ra hiện tượng lãng phí trong việc sử dụng nước, Công ty đã xây dựng một số biện pháp quản lý nguồn nước, cụ thể:

- Xây dựng hệ thống đường ống cấp thoát nước chắc chắn, khoa học đảm bảo không bị rò rỉ nước, dễ kiểm soát và dễ sửa chữa khi có sự cố.
- Thực hiện khoán định mức chuẩn nước sử dụng trên dây chuyền thiết bị của từng nhà máy sản xuất.
- Giáo dục ý thức tiết kiệm nước, sử dụng đúng mục đích, giảm nguồn nước thải vệ sinh đối với toàn bộ CBCNV trong công ty.

Trong năm 2012 và năm 2013, Công ty đã hoàn thành dự án cải tạo hệ thống xử lý nước tuần hoàn đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định sau khi tăng công suất của 2 dây chuyền mài giúp tiết kiệm nước sạch.

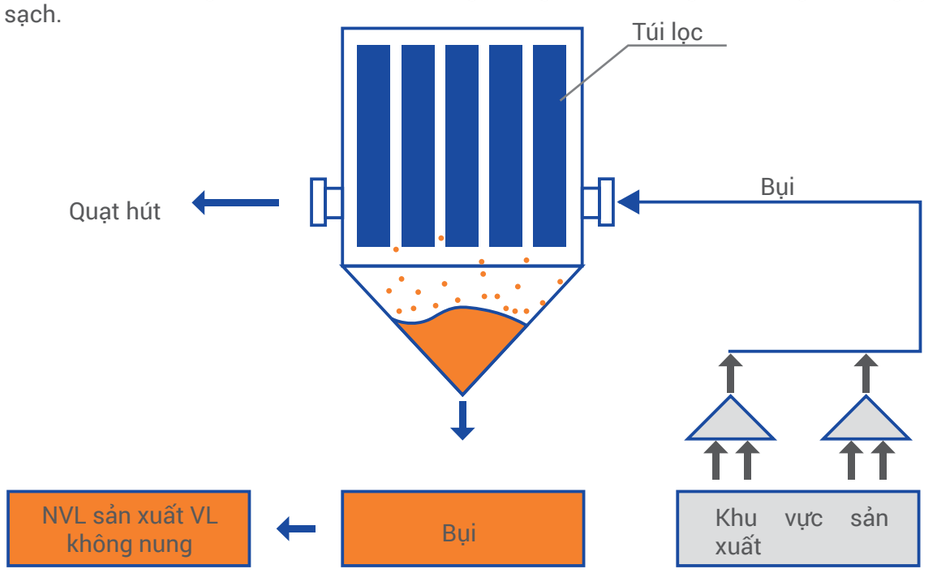
QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ CHẤT THẢI

Các hoạt động bảo vệ môi trường và quản lý các loại chất thải được Công ty thực hiện nghiêm túc, đáp ứng yêu cầu của các quy định pháp luật về xả, thải. Định kỳ kiểm tra, đánh giá hệ thống quản lý môi trường, từ đó đưa ra các biện pháp phòng ngừa và cải tiến nhằm đáp ứng tối đa những yêu cầu đặt ra trong chính sách môi trường của Công ty cũng như giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan khác về môi trường.

Bên cạnh việc nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường nói chung và quản lý chất thải nói riêng, VICOSTONE đồng thời thực hiện nhiều giải pháp nhằm cải thiện môi trường, giảm thiểu xả các loại chất thải gây tác động tiêu cực tới môi trường sinh thái trong quá trình sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau:

Hệ thống hút-lọc bụi

Trong quá trình sản xuất, Vicostone sử dụng hệ thống lọc bụi, thu gom bụi nhằm hạn chế tối đa phát thải bụi ra bên ngoài, đảm bảo môi trường không khí bên trong và bên ngoài Công ty luôn trong sạch.



Sơ đồ Hệ thống lọc bụi tại các nhà máy sản xuất của VICOSTONE

Tại các vị trí nhạy cảm dễ phát sinh bụi đều được lắp đặt các ống chụp hút, bụi được hút và dẫn đến hệ thống lọc bụi dạng túi. Tại đây các hạt bụi bị giữ lại và thu gom để làm NVL sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường.

QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ CHẤT THẢI

Trong năm 2014 Trạm Quan trắc và Phân tích Môi trường Lao động đã tiến hành đo và phân tích nồng độ bụi và hơi khí độc, kết quả cụ thể như sau:

TT	Vị trí đo	Bụi tổng (mg/m3)	CO (mg/m3)	SO2 (mg/m3)	NO2 (mg/m3)	Axeton (mg/m3)	Styren (mg/m3)
I.	**Nhà máy 1**						
1	Khu vực nhập liệu	3,230	1,211	0,134	0,045	0,51	1,22
2	Khu vực rung ép	1,392	0,892	0,122	0,041	3,48	28,3
3	Khu vực mài	1,123	0,788	0,099	0,038	2,11	1,29
II.	**Nhà máy 2**						
4	Khu vực nhập liệu	0,672	1,344	0,124	0,048	0,75	1,63
5	Khu vực rung ép	0,742	1,106	0,103	0,040	9,14	21,6
6	Khu vực mài	4,220	0,734	0,089	0,036	0,77	0,16
III.	**Phân xưởng nghiền sàng**						
7	Giữa Phân xưởng nghiền sàng	1,140	0,833	0,126	0,043	0,24	0,19
	3733/2002/QĐ-BYT	6	40	10	10	1000	420

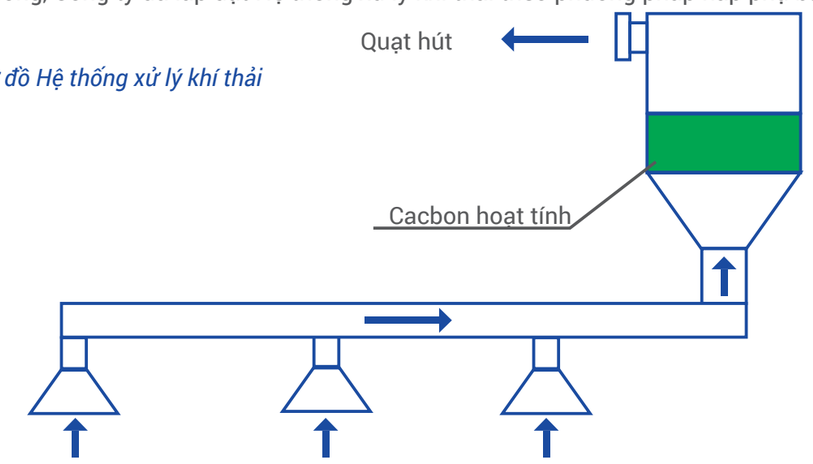
Các giá trị thông số bụi và hóa học xác định được tại các khu vực sản xuất đều đạt tiêu chuẩn vệ sinh lao động: 3733/2002/QĐ-BYT (tiêu chuẩn áp dụng cho khu vực sản xuất).

Hệ thống xử lý khí thải

Lượng khí thải của nhà máy thực sự là không đáng kể, chủ yếu là mùi nước từ dây chuyền chống dính, hơi người lao động và một lượng rất nhỏ khí thải khác.

Để hạn chế khí thải phát ra trong quá trình sản xuất gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường, Công ty đã lắp đặt Hệ thống xử lý khí thải theo phương pháp hấp phụ bằng Cacbon hoạt tính

Sơ đồ Hệ thống xử lý khí thải



Hệ thống xử lý khí thải

Tại các khu vực lưu giữ các thùng chứa hóa chất và các vị trí phát sinh khí thải đều được lắp đặt các ống chụp hút, khí phát thải được hút và dẫn đến hệ thống lọc khí sử dụng cacbon hoạt tính. Tại đây khí thải được cacbon hoạt tính hấp phụ, khí thải ra từ hệ thống lọc hoàn toàn là khí sạch, không còn hơi hóa chất



Hệ thống hút mùi hóa chất sử dụng cacbon hoạt tính

Kết quả quan trắc môi trường không khí xung quanh Công ty trong năm 2014 cụ thể như sau:

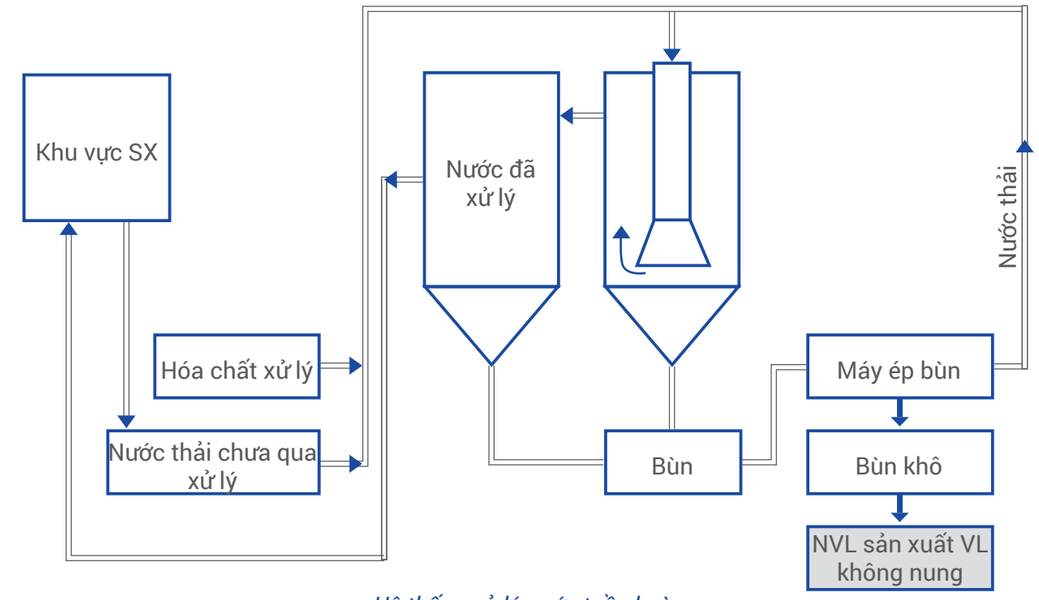
Đơn vị µg/m3

STT	Thông số xác định	Cổng chính nhà máy	Khu vực dân giáp nhà máy	QCVN 05/2013/ BTNMT	QCVN 06:2009/ BTNMT
1	Bụi lơ lửng	240	275	300	
2	Bụi PM10	115	121	150 (24 giờ)	
3	Bụi PM2,5	43	37	50 (24 giờ)	
4	SO2	156	164	350	
5	CO	629	735	30000	
6	NO2	35	38	200	
7	O3	15	<10	200	
8	Styren	12,6	KPHĐ	200	260 (24 giờ)
9	Axeton	KPHĐ	KPHĐ		

Các thông số hóa học đo được tại 2 điểm xung quanh Công ty đều thấp hơn quy chuẩn cho phép (QCVN 05:2013/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06:2009/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh).

Hệ thống xử lý nước tuần hoàn

Ngay từ khi xây dựng các nhà máy, Công ty đã đầu tư lắp đặt hệ thống xử lý nước thải hiện đại, tái chế gần như 100% lượng nước thải sản xuất. Nguồn nước tái chế này được tuần hoàn trở lại sử dụng cho các nhà máy sản xuất.



Hệ thống xử lý nước tuần hoàn

Nước sau khi sử dụng có lẫn các tạp chất vô cơ (Silic oxit, các oxit kim loại, ...) và các tạp chất hữu cơ (polyeseter resin). Nguồn nước thải được thu gom vào các bể chứa và được xử lý qua hệ thống lọc Xyclon kết hợp với các hóa chất xử lý để lắng hoàn toàn các tạp chất vô cơ và hữu cơ dưới dạng bùn. 98% lượng nước được tái sử dụng cho sản xuất. Phần bùn thải rắn được đưa qua máy ép bùn để làm NVL sản xuất gạch bê tông nhẹ.



Sơ đồ Hệ thống xử lý nước tuần hoàn

QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ CHẤT THẢI

Kết quả phân tích nước thải trong năm 2014 của Công ty cụ thể như sau:

STT	Thông số xác định	Đơn vị	NT1	QCVN 14:2008/ BTNMT (B)	QCVN 40:2011/ BTNMT (B)
1	pH		6,73	5÷9	5,5÷9
2	Nhiệt độ	°C	25,7		40
3	COD	mg/L	105		150
4	BOD5	mg/L	46	50	50
5	SS	mg/L	73	100	100
6	As	mg/L	KPHĐ		0,1
7	Hg	mg/L	KPHĐ		0,01
8	Pb	mg/L	KPHĐ		0,5
9	Cd	mg/L	KPHĐ		0,1
10	Fe	mg/L	0,221		5
11	Dầu mỡ khoáng	mg/L	1,225		10

Kết quả phân tích nước thải sinh hoạt cho thấy các giá trị đo được đều thấp hơn quy chuẩn cho phép QCVN 14:2008/BTNMT (B) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp và QCVN 40:2011/BTNMT (B) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

Hệ thống xử lý chất thải rắn

Tại VICOSTONE, chất thải rắn chủ yếu là bột đá phát sinh sau quá trình mài từ các dây chuyền sản xuất, các loại chất thải rắn khác gồm có các phế liệu, vật tư, dụng cụ đã qua sử dụng. Chất thải rắn được phân loại thành các nhóm nguy hại và không nguy hại, được thu gom trong khu vực riêng.

Bột đá được Công ty tận dụng để sản xuất các vật liệu không nung (gạch bê tông bọt, gạch block bê tông nhẹ), hạn chế tối đa việc thải chất thải rắn ra môi trường, gần như khép kín chu trình sản xuất.



Sản phẩm gạch bê tông bọt và công trình sử dụng

Đối với các chất thải rắn nguy hại: Công ty ký kết hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý chất thải thu gom và xử lý. Các đơn vị được VICOSTONE lựa chọn là các đơn vị có đầy đủ năng lực, chuyên môn và kinh nghiệm trong lĩnh vực xử lý chất thải, được cấp giấy phép hành nghề và đáp ứng các yêu cầu quy định, tiêu chuẩn của pháp luật trong lĩnh vực này.

Chất thải	Biện pháp bảo vệ môi trường	Trách nhiệm thực hiện	Trách nhiệm giám sát
Bụi, khí thải, mùi	Hệ thống điều hòa, thông khí	Ban An toàn và các đơn vị sản xuất chịu trách nhiệm chính	Bản quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc
Nước mưa chảy tràn	Thu gom qua hệ thống ống cống định kỳ 6 tháng		
Nước thải	- Nước thải sinh hoạt: xử lý bằng bể lắng và hệ thống nước thải tập trung (công suất: 25m3/ ngày) - Nước thải sản xuất: được đưa vào hệ thống xử lý tuần hoàn để phục vụ cho sản xuất (công suất: 250m3/giờ)		
Chất thải sinh hoạt Chất thải sản xuất	- Thuê các đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý các chất thải rắn - các chất thải sản xuất được tái sử dụng cho các sản phẩm tái chế, hoặc thuê đơn vị chức năng xử lý		
Chất thải rắn độc hại	Thu gom tập trung tại kho lưu giữ chất thải độc hại và thuê các đơn vị có kinh nghiệm vận chuyển và được xử lý theo quy định		
Sự cố cháy nổ	Nghiêm túc thực hiện các biện pháp PCCC, sử dụng các công cụ bảo hộ lao động, giám sát thực hiện các biện pháp phòng ngừa trong trường hợp có sự cố		



Dây chuyền sản xuất gạch bê tông bọt

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC

Các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp

Để phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, VICOSTONE đã thực hiện hiệu quả các biện pháp sau

Biện pháp kỹ thuật:

- Lắp đặt hệ thống thông gió, quạt công nghiệp tại những khu vực làm việc có nhiệt độ cao, đặc biệt là về mùa hè.
- Mở thêm nhiều cửa thoáng nhằm tạo thông thoáng không khí trong các nhà máy sản xuất đồng thời tăng cường sử dụng ánh sáng tự nhiên.
- Duy trì sử dụng các nắp che kín giảm tiếng ồn tại khu vực phát sinh tiếng ồn tại khu vực máy rung ép, làm buồng cách âm bằng kính tại khu vực cắt bavia đầu vào dây chuyền mài Nhà máy 1
- Thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn đối với những máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

Biện pháp y tế:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo đúng quy định nhằm phát hiện sớm và điều trị khi có bệnh nghề nghiệp, riêng đối với nhân viên nhà ăn và giáo viên nhà trẻ VICOSTONE thực hiện khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.
- Duy trì thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại cho CBCNV thuộc đối tượng hưởng, ngoài ra còn áp dụng chế độ bồi dưỡng nước uống dinh dưỡng mùa hè cho toàn bộ CBCNV Công ty từ T5-T9 hàng năm. Đây là hoạt động có ý nghĩa thực tiễn giúp hồi phục, tăng cường sức khỏe cho người lao động trong mỗi ca làm việc.
- Chi phí đã thực hiện trong năm 2014: 1.495.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn).

Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân

Việc cấp phát BHLĐ cho người lao động được thực hiện theo đúng quy trình, tiến độ, đúng định mức đã xây dựng. Các thiết bị BHLĐ đều được kiểm tra cẩn thận, đảm bảo chất lượng trước khi nhập kho hoặc bàn giao cho người lao động.

Chi phí đã thực hiện trong năm 2014: 1.047.000.000 đồng (Một tỷ không trăm bốn mươi bảy triệu đồng chẵn)



Giám sát việc tuân thủ quy định an toàn lao động

Công tác kiểm tra an toàn lao động được bộ phận chuyên trách là Ban An toàn thực hiện hàng ngày (gồm ATLĐ, PCCC, MT). Khi phát sinh các yếu tố nguy hiểm, Ban an toàn sẽ thông báo ngay tới các đơn vị liên quan để khắc phục kịp thời. Bên cạnh đó, hàng tháng, Công ty đều tiến hành kiểm tra công tác an toàn lao động trong toàn Công ty. Đến thời điểm hiện tại không phát sinh bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào về ATLĐ.

Nhằm nâng cao ý thức bảo vệ an toàn về người và tài sản, Công ty đã tổ chức các đợt huấn luyện chuyên đề nhằm trang bị cho người lao động kỹ năng ứng phó với tình huống khẩn cấp về ATLĐ-MT-PCCC gồm:

- Tập huấn về phòng chống cháy nổ
- Tập huấn ứng phó chảy tràn hóa chất
- Tập huấn sơ cứu ban đầu cho đội sơ cứu viên cơ sở
- Huấn luyện cấp chứng chỉ ATLĐ cho CBQL các đơn vị
- Cử cán bộ phụ trách an toàn tham gia khóa đào tạo giảng viên huấn luyện an toàn theo quy định

Tai nạn lao động

Công tác kiểm tra ATLĐ hàng ngày đã giúp ngăn ngừa tối đa các rủi ro, tuy nhiên trong năm 2014 vẫn còn xảy ra 01 trường hợp TNLĐ nhẹ, tuy không nghiêm trọng nhưng đây cũng là nhiệm vụ phải khắc phục trong năm tới. Công ty đã lập hồ sơ điều tra tai nạn lao động theo đúng quy định, trong đó nêu rõ các biện pháp phòng ngừa và trách nhiệm của từng cá nhân đơn vị liên quan. Ngoài ra, Công đoàn Công ty cũng đồng thời thăm hỏi, động viên kịp thời và giải quyết đầy đủ chế độ cho người bị tai nạn lao động.

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

VICOSTONE luôn cam kết nỗ lực hết mình, tạo điều kiện để mỗi nhân viên có thể phát huy tối đa năng lực và kinh nghiệm của mình trong công việc, tạo cơ hội phát triển sự nghiệp, góp phần kết tạo thành công của mỗi cá nhân. Không ngừng tạo lập và duy trì môi trường làm việc thân thiện, bình đẳng, hợp tác, đoàn kết và kỷ luật, trong đó mọi người đều có cơ hội phát triển, giúp CBCNV gắn bó làm việc vì sự phát triển chung của Công ty.



Lễ trao giải cuộc thi tháng mỉm cười

15 LIMITED WARRANTY year VICOSTONE
NSF
CE
GREENGUARD
GREENGUARD
Microbial Resistance
ASTM D 6329-98
SAP
VGBC

Chính sách đào tạo

Công ty luôn tạo điều kiện về mặt thời gian và kinh phí để người lao động được đào tạo nâng cao khả năng làm việc, đồng thời khuyến khích người lao động áp dụng các kiến thức đã học được vào trong công việc.

Việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chú trọng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân lực chủ chốt, đặc biệt là những nhóm năng lực và công việc tạo ra giá trị cốt lõi cho Công ty. Chi phí đào tạo của Công ty được sử dụng theo hướng ưu tiên các nhóm năng lực và nhân sự cốt lõi.

Trong năm 2014, Công ty đã thực hiện được trên 80 khóa đào tạo, bao gồm cả đào tạo nội bộ và thuê ngoài. Hiện nay, Công ty đã hoàn thành thiết kế tổng quan chương trình đào tạo tiếng Anh và mini MBA cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý cấp trung và các nhân sự chủ chốt khác với tổng kinh phí dự kiến khoảng 7 tỷ đồng.



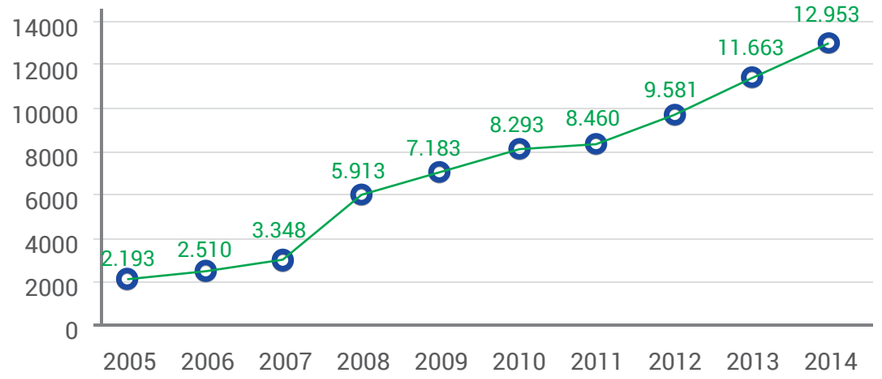
Một buổi học tại nhà trẻ vicostone

Trong năm 2014, Công ty đã thực hiện được trên 80 khóa đào tạo, bao gồm cả đào tạo nội bộ và thuê ngoài. Hiện nay, Công ty đã hoàn thành thiết kế tổng quan chương trình đào tạo tiếng Anh và mini MBA cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý cấp trung và các nhân sự chủ chốt khác với tổng kinh phí dự kiến khoảng 7 tỷ đồng.

Chính sách lương thưởng

Hệ thống tiền lương của VICOSTONE được xây dựng trên nguyên tắc đảm bảo công bằng, cạnh tranh và hợp lý theo phương pháp 3P (năng lực, vị trí, hiệu quả công việc). Mức lương của CBCNV được xác định theo đúng vị trí công việc, dựa trên những tiêu chí đánh giá rõ ràng và mang tính định lượng, đảm bảo phù với năng lực và kết quả công việc đạt được.

Định kỳ hàng năm Công ty đều tiến hành xét duyệt tăng lương cho CBCNV dựa vào năng lực và hiệu quả công việc đạt được. Ngoài ra, VICOSTONE còn xây dựng và thực hiện các chính sách thưởng theo năng suất, khuyến khích thành tích, … để động viên, khích lệ người lao động.



Thu nhập bình quân năm 2005 - 2014 (ĐVT: nghìn đồng/người/tháng)

Chính sách phúc lợi

Hàng năm, Công ty đều thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đầy đủ theo đúng qui định của pháp luật hiện hành. Đồng thời giải quyết các chế độ về thai sản, ốm đau, trợ cấp thôi việc, chế độ phụ cấp độc hại, phụ cấp kiêm nhiệm… cho người lao động trong Công ty. Ngoài ra từ năm 2013, Công ty đã triển khai mua bổ sung Bảo hiểm con người và Bảo hiểm sức khỏe giúp người lao động yên tâm công tác trong môi trường sản xuất. Tổng số tiền Công ty đã chi việc bảo hiểm như sau:

STT	Nội dung	2012	2013	2014
1	Bảo hiểm xã hội	3.620.852.942	4.311.479.520	5.494.428.390
2	Bảo hiểm y tế	693.789.272	839.095.618	966.976.635
3	Bảo hiểm thất nghiệp	301.217.568	358.657.320	423.536.480
4	Bảo hiểm con người		44.523.000	49.955.000
5	Bảo hiểm sức khỏe		152.050.500	228.761.000
Tổng cộng		4.615.859.782	5.705.805.958	7.163.657.505

Ngoài việc mua bảo hiểm đầy đủ cho người lao động, hàng năm Công ty còn tổ chức khám sức khỏe tổng quát định kỳ cho toàn bộ CBCNV trong Công ty, tổ chức chương trình nghỉ mát cho toàn bộ CBCNV nhằm tạo sự gắn kết giữa người lao động với người lao động và người lao động với Công ty…

Bên cạnh đó Công ty cũng có chính sách chăm lo đời sống cho CBCNV: nhà trẻ phục vụ giảng dạy con em CBCNV; Tổ chức các chương trình văn nghệ, thể thao; Tổ chức tất niên, tổ chức sinh nhật hàng tháng cho CBCNV trong Công ty, tổ chức thi văn nghệ - thể thao, tổ chức thăm hỏi và giúp đỡ các trường hợp CBCNV có hoàn cảnh khó khăn.

Để đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho CBCNV, giúp cho CBCNV ổn định chỗ ở, yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty, Công ty đang triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho CBCNV. Dự kiến công trình nhà 21T1 (một trong hai tòa của dự án) sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng vào cuối Quý I/2016 dự kiến.

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC, XÃ HỘI, CỘNG ĐỒNG

THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THUẾ

VICOSTONE luôn tuân thủ các chính sách pháp luật về thuế và luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế của mình. Trong những năm qua Công ty không để xẩy ra tình trạng nợ đọng thuế. Tổng số tiền thuế Công ty đã nộp vào ngân sách Nhà nước qua các năm như sau:

- Năm 2012: 26.538.732.807 đồng
- Năm 2013: 69.745.341.592 đồng
- Năm 2014: 94.636.638.188 đồng

HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG

Bên cạnh việc phát triển sản xuất kinh doanh theo phương hướng nhiệm vụ đề ra, Công ty còn quan tâm đến việc thực hiện nghĩa vụ đối với cộng đồng và xã hội thể hiện ở các điểm sau:

- Thực hiện giải quyết công ăn việc làm với thu nhập tốt cho số lượng lao động phần lớn là người địa phương góp phần ổn định một phần trật tự xã hội và đời sống tại địa phương. Số lượng lao động là người địa phương tại Công ty trong năm 2014 là 365 người.

- Một trong những tôn chỉ hoạt động của VICOSTONE là: gắn kết hoạt động sản xuất kinh doanh với việc thực hiện trách nhiệm cộng đồng, lấy các hoạt động cộng đồng làm cầu nối giữa Công ty và xã hội. Tham gia tích cực vào các hoạt động từ thiện, xã hội, thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng là một trong những nét đẹp của văn hoá VICOSTONE. Trong những năm qua VICOSTONE đã tham gia tích cực vào các hoạt động từ thiện, xã hội, trong đó có những hoạt động tiêu biểu như:

- Ủng hộ chương trình "Tết vì người nghèo và nạn nhân da cam Tết Giáp Ngọ 2014"
- Ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam
- Bảo trợ 2 trẻ em khuyết tật
- Tham gia ủng hộ phong trào xây dựng nông thôn mới huyện Thạch Thất Hà Nội với tổng giá trị hơn 800 triệu đồng,
- Nhận phụng dưỡng suốt đời 02 Bà Mẹ Việt Nam anh hùng.
- Các hoạt động từ thiện xã, hội khác

Tổng số tiền Công ty đã chi cho các hoạt động xã hội và cộng đồng trong những năm 2012 – 2014 khoảng 4,9 tỷ đồng, trong đó:

- Năm 2012: 1,26 tỷ đồng
- Năm 2013: 2 tỷ đồng
- Năm 2014: 1,64 tỷ đồng



Đại diện công đoàn công ty tặng quà bà mẹ việt nam anh hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Địa chỉ: Khu công nghệ cao Hòa Lạc – Xã Thạch Hòa – Huyện Thạch Thất – TP. Hà Nội
Điện thoại: +84 4 33 685 824 Fax: +84 4 33 686 652
Email: quanhecodong@vicostone.com
Website: www.vicostone.com